TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** **Số:90/2023/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------*&*---------- *Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 84/2023/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2023, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983**

HKTT: Tổ X phường V, quận L, TP. Hà Nội

Trú tại: Số X ngách Y ngõ Z phố S, phường S, quận L, TP. Hà Nội

*** Bị đơn: Anh Đỗ Trọng Nam, sinh năm 1983**

HKTT: Tổ X phường V, quận L, TP. Hà Nội

Trú tại: Số X ngách Y ngõ Z phố S, phường S, quận L, TP. Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212, 213,147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của các đương sự lập ngày 03 tháng 04 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Trọng N

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về những điểm sau:

2.1. Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung là Đỗ Minh C, sinh ngày 06/10/2014

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Đỗ Minh C, thời gian kể từ tháng 4/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh N đóng góp phí tổn nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh N cho đến khi chị H có yêu cầu.

Anh Nam có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết do đó Toà án không xem xét.

3/. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả chị H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0065736 ngày 22/03/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội).

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Long Biên*
- *Chi cục THADS quận Long Biên*
- *UBND thị trấn Đại Từ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên số 19, quyển số 2011..*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án; VP.*

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu